**BÀI 4:** **PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

***(Lê Anh Trà)***

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** | Sinh năm 1927 mất năm 1999 Quê quán: Xã Phổ Minh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. |
| ***Xuất xứ*** | *Phong cách Hồ Chí Minh* là một phần bài viết "Phong cách Hồ Chí Minh, cái vĩ đại gắn với cái giản dị" của tác giả Lê Anh Trà, trích trong cuốn sách "Hồ Chí Minh và văn hoá Việt Nam", Viện Văn hoá xuất bản, Hà Nội, 1990. |
| ***PTBĐ*** | Nghị luận |
| ***Bố cục***  2 phần | - Phần 1 (từ đầu ... *rất hiện đại*): Hồ Chí Minh tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.  - Phần 2 (tiếp ... *hạ tắm ao*) : Vẻ đẹp trong phong cách Hồ Chí Minh.   - Phần 3 (còn lại) : Ý nghĩa phong cách Hồ Chí Minh. |
| ***Giá trị nội dung*** | Mặc dù am tường và ảnh hưởng nền văn hoá nhiều nước, nhiều vùng trên thế giới nhưng phong cách của Hồ Chí Minh vô cùng giản dị, điều đó được thể hiện ngay trong đời sống sinh hoạt của Người: nơi ở chỉ là một ngôi nhà sàn nhỏ bé với những đồ đạc mộc mạc, trang phục đơn sơ, ăn uống đạm bạc. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | Viết về phong cách Hồ Chí Minh, tác giả đưa ra luận điểm then chốt: Phong cách Hồ Chí Minh là sự kết hợp hài hoà giữa tính dân tộc và tính nhân loại, truyền thống và hiện đại, giữa vĩ đại và giản dị.  Để làm sáng tỏ luận điểm này, tác giả đã vận dụng một hệ thống lập luận chặt chẽ, với những dẫn chứng xác thực, giàu sức thuyết phục về quá trình hoạt động cách mạng, khả năng sử dụng ngôn ngữ và sự giản dị, thanh cao trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của Bác. |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**1. Hồ Chí Minh tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.**

- Đi nhiều nơi có điều kiện để tiếp xúc với nhiều nền văn hóa khác nhau, thành thạo nhiều thứ tiếng.

- Ham học hỏi, dày công học tập, rèn luyện không ngừng. Bác luôn tiếp thu các kiến thức và có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Giữ gìn và biết kết hợp văn hóa truyền thống với vẻ đẹp văn hóa nhân loại.

⇒ Những nhân tố đó đã tạo nên ở bác một phong cách văn hóa hiện đại và rất Việt Nam.

**2. Vẻ đẹp trong lối sống của Hồ Chí Minh**

- Nơi làm việc đơn sơ: Chỉ vài phòng làm việc và tiếp khách, họp bộ chính trị và ngủ, nhà sàn vài ba phòng, ao cá,..

- Trang phục giản dị: Ít ỏi chiếc va li con với vài ba bộ quần ao bà ba, dép lốp thô sơ,...

- Ăn uống đạm bạc: Cá kho, rau luộc, dưa cà,...

→ Lối sống của một vị Chủ tịch nước nhưng rất giản dị, thanh cao, không xa hoa lãng phí. Đây là lối sống có văn hóa, trở thành một quan điểm thẩm mĩ: Cái đẹp là sự giản dị, tự nhiên.

**3. Ý nghĩa phong cách Hồ Chí Minh**

- Học tập và rèn luyện theo phong cách của Bác là hòa nhập với khu vực nhưng phải giữ được bản sắc văn hóa của dân tộc.

- Phong cách của Người bộc lộ một quan niệm thẩm mĩ về lẽ sống, cách di dưỡng tinh thần.

- Đây chính là cách sống của người cộng sản lão thành.

**C. LUYỆN ĐỀ:**

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 1:**

Cho câu văn sau:

*“Nếp sống giản dị và thanh đạm của Bác Hồ, cũng như các vị danh nho xưa, hoàn toàn không phải là một cách tự thần thánh hóa, tự làm cho khác đời, hơn đời, mà đây là lối sống thanh cao, một cách di dưỡng tinh thần, một quan niệm thẩm mĩ về cuộc sống, có khả năng đem lại hạnh phúc thanh cao cho tâm hồn và thể xác.”*

( SGK *Ngữ văn 9*, tập một)

**Câu 1.** Câu văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai ? “di dưỡng tinh thần” được dùng ở đây có nghĩa là gì?)

**Câu 2.** Văn bản chứa câu văn trên đề cập đến chủ đề gì?

**Câu 3.** Lối sống rất bình dị, rất Việt Nam, rất phương Đông của Bác Hồ được biểu hiện như thế nào?

**Câu 4.** Có bạn cho rằng, học tập theo lối sống cao đẹp của Bác, mỗi chúng ta cần nên ép mình vào cuộc sống khắc khổ. Em có đồng ý với suy nghĩ đó không? Vì sao?

**Câu 5.** Viết một văn bản ngắn ( khoảng một trang giấy thi ) trình bày suy nghĩ của em về một trong các bài học mà em rút ra được từ câu văn trên?

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1.**

- Văn bản: Phong cách Hồ Chí Minh- Lê Anh Trà

- Di dưỡng tinh thần: bồi bổ cho sảng khoái về tinh thần, giữ cho tinh thần vui khỏe.

**Câu 2.**

Chủ đề của văn bản: Hội nhập và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc

**Câu 3.** Sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống văn hóa dân tộc với tinh hoa văn hóa thế giới nơi con người của Bác.

Lối sống của Bác, của một vị "vua", nhưng lại rất bình dị và rất đỗi đời thường, như phong cách sống của những bậc hiền triết ngày xưa: vua Nghiêu, vua Thuấn,...

**Câu 4.**

HS trình bày suy nghĩ đúng đắn hợp lý

**Câu 5.**

***\* Đoạn văn tham khảo:***

(1) Qua văn bản “Phong cách Hồ Chí Minh” của tác giả Lê Anh Trà, em thấy mình cần học tập ở Bác đức tính giản dị.

(2) Giản dị là sống một cách đơn giản, tự nhiên, không cầu kì phô trương trong lối sống.

**(3)** Lối sống giản dị bộc lộ ở nhiều phương diện: trang phục, ăn uống, thói quen, giao tiếp, nói năng, phong cách làm việc...

(4) Trang phục phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, gọn gàng và tiện dụng, tránh cầu kì, loè loẹt.

(5) Cách ứng xử lịch sự, đúng mực; cách suy nghĩ và sử dụng ngôn ngữ giản dị, dễ hiểu, không hoa mĩ, cầu kì rắc rối...

(6) Cách sinh hoạt: hòa đồng với mọi người, tự nhiên và gần gũi trong cách cư xử; không tự coi mình là người đặc biệt, khác người mà cần thấy mình bình thường như những người khác.

(7) Cốt lõi của lối sống giản dị là sự ý thức sâu sắc về mục đích và cách sống sao cho hoà đồng và thoải mái, tự nhiên để tạo thành một phong cách sống. Sống giản dị cũng là biểu hiện của sự sâu sắc trong nhận thức về cuộc sống.

(8) Giản dị khiến người ta dễ hòa nhập với mọi người, làm cho con người trở nên thân thiện với nhau và giúp ta có thêm bạn bè... góp phần làm sáng lên nhân cách của mỗi con người.

(9) Giản dị tạo nên sự thanh thản, bình yên trong tâm hồn và sự nhàn nhã, thư thái trong nhịp sống khiến con người hoà đồng với tự nhiên, gắn bó sâu sắc với các cá nhân khác.

(10) Sống giản dị là một trong những cách để mỗi người sống thật, sống có hứng thú, có ý nghĩa.

(11) Sống giản dị giúp chúng ta hoàn thiện bản thân và tạo cho xã hội sự hoà đồng, bình đẳng, nhân ái.

(12) Lối sống giản dị hoàn toàn khác với lối sống cẩu thả, lạc hậu, gò bó, khuôn mẫu; giản dị cũng không đồng nghĩa với tiết kiệm, hà tiện... giản dị phù hợp với điều kiện, với hoàn cảnh vẫn thể hiện được sự tao nhã, thanh lịch, văn hóa.

(13) Cần phê phán lối sống xa hoa, đua đòi hay giản dị một cách giả tạo.

(14) Để sống giản dị, con người phải trải qua sự rèn luyện, cần một năng lực sống, quyết tâm cao, cũng cần hoà mình vào cuộc sống đế sống và cảm nhận, cần loại bỏ lòng tham và bù đắp tình yêu cuộc sống.

(15) Đó là cách để tránh mọi cám dỗ, giảm áp lực tinh thần và nâng cao bản lĩnh văn hoá.

**(16)** Bởi thế chúng ta hãy chọn cho mình một cách sống tốt nhất bằng cách cùng tạo dựng cho bản thân một “lối sống giản dị” riêng.

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 2:**

**Đọc kĩ phần trích sau đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam và có lẽ cả thế giới, có một vị Chủ tịch nước lấy chiếc nhà sàn nhỏ bằng gỗ bên cạnh chiếc ao làm “cung điện” của mình. Quả như một câu chuyên thần thoại, như câu chuyện về một vị tiên, một con người siêu phàm nào đó trong cổ tích. Chiếc nhà sàn đó cũng chỉ vẻn vẹn có vài phòng tiếp khách, họp Bộ Chính trị, làm việc và ngủ, với những đồ đạc rất mộc mạc đơn sơ. Và chủ nhân chiếc nhà sàn này cũng trang phục hết sức giản dị, với bộ quần áo bà ba nâu, chiếc áo trấn thủ, đôi dép lốp thô sơ như của các chiến sĩ Trường Sơn đã được một tác giả phương Tây ca ngợi như một vật thần kì. Hằng ngày, việc ăn uống của Người cũng rất đạm bạc, với những món ăn dân tộc không chút cầu kì, như cá kho, rau luộc, dưa ghém, cà muối, cháo hoa.*

**Câu hỏi**

**Câu 1.** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 2.** Tìm dẫn chứng cụ thể để chứng tỏ lối sống rất bình dị, rất Việt Nam, rất Phương Đông của Hồ Chí Minh?

**Câu 3.** Nêu và phân tích các biện pháp nghệ thuật đã được tác giả sử dụng thành công để làm nổi bật vẻ đẹp phong cách Hồ Chí Minh trong phần trích nói trên.

**Câu 4.** Từ nội dung đoạn văn gợi ra hãy nêu suy nghĩ của em về lối sống giản dị bằng 10 câu ?

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1.** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chính: Nghị luận

**Câu 2.** Đoạn văn đưa ra những dẫn chứng cụ thể cho lối sống giản dị mà thanh cao của Chủ tịch Hồ Chí Minh: cách chọn nơi làm việc; sự giản dị trong trang phục; sự giản dị, đạm bạc trong ăn uống

**Câu 3.**

- Nghệ thuật đối lập (vĩ nhân mà hết sức giản dị gần gũi)

- Kết hợp giữa kể và bình luận

- Chọn lọc những chi tiết tiêu biểu

- Đan xen thơ Nguyễn Bỉnh Khiêm, cách dùng từ Hán Việt gợi cho người đọc thấy sự gần gũi giữa Hồ Chí Minh với các bậc hiền triết của dân tộc.

Mỗi biện pháp nghệ thuật phải được làm rõ qua việc chọn và phân tích các dẫn chứng tiêu biểu.

**Câu 4.**

HS viết đoạn văn đảm bảo nd sau:

Giản dị là một đức tính tốt đẹp của nhân dân ta (1). Giản dị là đơn giản không xa hoa, lãng phí, **không quá cầu kỳ, phức tạp, cũng như không bao giờ khoa trương** (2). Lối sống giản dị không phải chỉ thể hiện qua lời nói, cách ăn mặc, việc làm mà còn thể hiện qua suy nghĩ và hành động của mọi người trong cuộc sống cũng như trong các hoàn cảnh(3). Chúng ta phải sống giản dị vì ta sẽ được mọi người yêu quý, kính trọng (4). Bác Hồ là tiêu biểu của con người giản dị. Bác ăn bữa cơm chỉ có vài ba món(5).Sau khi ăn Bác luôn dọn sạch và khi ăn không để rơi hạt cơm nào (6).Hiện nay đã có nhiều người biết sống giản dị, đơn giản(7).Trong đó cũng có nhiều người vẫn chưa biết sống giản dị mà lại sống quá lãng phí, xa hoa (8). Mọi người ơi (9).Chúng nên noi theo gương Bác phải sống thật giản dị và đơn giản (10).

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 3:**

Trong bài « phong cách Hồ Chí Minh », sau khi nhắc lại việc chủ tịch Hồ Chí Minh  đã tiếp xúc với nhiều nước, nhiều vùng trên thế giới , tác giả Lê Anh Trà viết :

*“ .. Nhưng điều kì lạ là tất cả những ảnh hưởng quốc tế đó đã nhào nặn với cái gốc văn hóa dân tộc không gì lay chuyển được ở Người, để trở thành một nhân cách rất Việt Nam, một lối sống rất bình dị, rất Việt Nam, rất phương Đông, nhưng cũng đồng thời rất mới, rất hiện đại”…*

(Trích *Ngữ Văn 9*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

**Câu 1.**

ở phần trích trên, tác gỉa đã cho ta thấy vẻ đẹp của phong cách HCM được kết hợp hài hòa bởi những yếu tố nào ? Em hiểu được điều gì về tình cảm của tác giả dành cho Người ?

**Câu 2.**

Xác định hai danh từ được sử dụng như tính từ trong phần trích dẫn, cho biết hiệu quả nghệ thuật của cách dùng từ ấy ?

**Câu 3.**

Em hãy suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kì hội nhập và phát triển.

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1.**

Vẻ đẹp phong cách Hồ Chí Minh được kết hợp hài hòa giữa những ảnh hưởng văn hóa Quốc tế và gốc văn hóa dân tộc.

– Qua đó tác giả Lê Anh Trà thể hiện tình cảm kính trọng, ca ngợi Bác Hồ, tự hào về Người như một đại diện của một con người ưu tú Việt Nam.

**Câu 2.**

Hai danh từ được sử dụng như tính từ: Việt Nam, Phương Tây. Cách dùng từ ấy có hiệu quả nghệ thuật cao Tác giả nhấn mạnh bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, bản sắc Phương Đông trong con người Bác.

**Câu 3.**

Trách nhiệm thế hệ trẻ đối với việc giữ gìn văn hóa dân tộc trong thời kỳ hội nhập: – Giải thích: thời kỳ hội nhập: các nền kinh tế thế giới mở cửa, hội nhập dẫn đến sự giao lưu, ảnh hưởng văn hóa giữa các nước.

-Trách nhiệm thế hệ trẻ:

+ Gìn giữ và phát huy những bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc;

+ Nêu cao tinh thần tự tôn dân tộc, niềm tự hào vễ những truyền thống văn hóa tốt đẹp: truyền thống yêu nước; Uống nước nhớ nguồn; văn hóa lễ hội truyền thống; phong tục tập quán; di sản, di tích lịch sử,…

+ Tiếp tục những ảnh hưởng tích cực từ văn hóa nước ngoài đồng thời gạn lọc những ảnh hưởng tiêu cực từ văn hóa ngoại lai.

- Đánh giá: đây là vấn đề quan trọng đòi hỏi ý thức và nhận thức của thế hệ trẻ cùng đồng lòng, chung tay góp sức.

BÀI 5: ĐẤU TRANH CHO MỘT THẾ GIỚI HOÀ BÌNH

**(G. G. Mác-két)**

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** | - Nhà văn Cô-lôm-bi-a G.G. Mác-két (Gabriel Garcia Marquez) sinh năm 1928. Năm 1936, tốt nghiệp tú tài, ông vào học ngành Luật tại trường đại học Tổng hợp Bô-gô-ta và viết những truyện ngắn đầu tay.  - Ga-bri-en Gác-xi-a Mác-két là tác giả của nhiều tiểu thuyết theo khuynh hướng hiện thực huyền ảo nổi tiếng. Ông từng được nhận giải thưởng Nô-ben văn học năm 1982.  - G. G. Mác-két có một sự nghiệp sáng tác đồ sộ, nhưng nổi tiếng nhất là cuốn *Trăm năm cô đơn* (1967) - tiểu thuyết được tặng Giải Chianchianô của I-ta-li-a, được Pháp công nhận là cuốn sách nước ngoài hay nhất trong năm, được giới phê bình văn học ở Mĩ xếp là một trong 12 cuốn sách hay nhất trong những năm sáu mươi của thế kỉ XX.  ***- Phong cách sáng tác :***  + Ông thương viết nhiều tiểu thuyết theo khuynh hướng hiện thực huyền ảo nổi tiếng  + Toàn bộ những sáng tác của G.G Mác — két xoay quanh các chủ đề chính như: sự cô đơn — mặt trái của tình đoàn kết, lòng yêu thương giữa con người…Tất cả đều mang đậm giá trị hiện thực nhưng giàu tính nhân văn sâu sắc. |
| ***Xuất xứ*** | Tác phẩm được trích từ bài tham luận của G.G Mác — két trong buổi gặp gỡ lần thứ hai vào tháng 8 năm 1986 giữa nguyên thủ 6 nước Ấn Độ, Mê-hi-cô, Thụy Điển, Ác-hen-ti-na, Hi Lạp, Tan-da-ni-a tại Mê-hi-cô để cùng đưa ra một bản tuyên bố kêu gọi chấm dứt chạy đua vũ trang, thủ tiêu vũ khí hạt nhân để bảo vệ an ninh và hòa bình thế giới |
| ***PTBĐ*** | Nghị luận |
| ***Bố cục***  3 phần | Phần 1: Từ đầu đến "vận mệnh thế giới": Hiểm họa chiến trang hạt nhân đang đề nặng lên toàn trái đất.  Phần 2: Tiếp theo đến "điểm xuất phát của nỏ": Sự phi lí và tốn kém của cuộc chạy đua vũ trang.  Phần 3: Còn lại: Ngăn chặn chiến tranh là nhiệm vụ của mọi người. |
| ***Giá trị nội dung*** | Văn bản *Đấu tranh cho một thế giới hoà bình* trình bày những ý kiến của tác giả xung quanh hiểm hoạ hạt nhân, đồng thời kêu gọi thế giới nỗ lực hành động để ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ về một thảm hoạ có thể huỷ diệt toàn bộ sự sống trên trái đất. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | - Hệ thống lập luận chặt chẽ, đặc biệt là những dẫn chứng rất cụ thể, xác thực, giàu sức thuyết phục. |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

##### *1. Hiểm họa chiến tranh hạt nhân Nguy cơ chiến tranh hạt nhân.*

##### - Ngày 8/8/1986, hơn 50000 đầu đạn hạt nhân đã được bố trí khắp hành tinh. Tất cả mọi người ngồi trên một thùng 4 tấn thuốc nổ. Tất cả chỗ đó nổ tung sẽ hủy hoại 12 lần Trái đất và các hành tinh khác. Chiến tranh hạt nhân được so sánh như thanh gươm Đa-mô-clet. Cuộc sống tốt đẹp của con người bị chiến tranh hạt nhân đe dọa. Chiến tranh hạt nhân đi ngược lý trí loài người. Nhiệm vụ đấu tranh cho một thế giới hòa bình.

⇒ Mở đầu bằng một câu hỏi rồi tự trả lời bằng một thời điểm thực tại với những con số cụ thể, cách tính toán cụ thể, đơn giản.Những con số mà Mác-két đưa ra đã nâng cao nhận thức cho mọi người về nguy cơ chiến tranh hạt nhân, và sự hủy diệt khủng khiếp của vũ khí hạt nhân.

##### ⇒ Tác động vào nhận thức về sức mạnh ghê gớm của vũ khí hạt nhân, gợi sự đồng tình của người đọc.

##### *2. Chạy đua chiến tranh hạt nhân là cực kỳ tốn kém*

##### - Ngược với lí trí của con người:

Tiếp theo, Mác-két đã chỉ ra cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân là vô cùng tốn kém. Đây là những số liệu cụ thể mà tác giả đã đưa ra:

|  |  |
| --- | --- |
| Các lĩnh vực đời sống xã hội: | Chi phí chuẩn bị chiến tranh hạt nhân |
| 100 tỉ USD để giải quyết vấn đề cấp bách, cứu trợ ý tế, GD cho 500 triệu trẻ em nghèo trên thế giới. | Gần bằng chi phí cho 100 máy bay ném bom chiến lược B.1B và 7000 tên lửa vượt đại dương. |
| Kinh phí của chương trình phòng bệnh 14 năm cứu hơn 14 triệu trẻ em Châu Phi. | Bằng giá 10 chiếc tầu sân bay Ni-mít mang vũ khí hạt nhân của Mĩ dự định sản xuất từ năm 1986 - 2000. |
| Năm 1985 có 575 triệu người thiếu dinh dưỡng. | Gần bằng kinh phí sản xuất 149 tên lửa MX. |
| Tiền nông cụ cần thiết cho các nước nghèo dinh dưỡng. | Gần bằng kinh phí sản xuất 27 tên lửa MX |
| Xóa nạn mù chữ cho toàn thế giới. | Bằng tiền đóng 2 tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân. |

##### => Chạy đua vũ trang, chuẩn bị cho chiến tranh hạt nhân vô cùng tốn kém và điên rồ, làm mất đi sự cải thiện đời sống của con người, ngược với lí trí lành mạnh của nhân loại. Các dẫn chứng cụ thể, nhiều lĩnh vực thiết yếu của đời sống được so sánh với sự tốn kém của chi phí hạt nhân. Cho thấy sự vô nhân đạo, lời tố cáo của những kẻ độc ác đang đẩy loài người đến cái chết.

##### - Chiến tranh đi ngược với cá tự nhiên:

##### + 180 triệu năm bông hồng mới nở.

##### + 380 triệu năm con bướm mới biết bay.

##### + Hàng triệu triệu năm con người mới hình thành.

##### → Đó là cả một quá trình kì công nhưng nếu chiến tranh diễn ra nó sẽ trở thành con số không. Tác giả sử dụng nghệ thuật đối lập, khẳng định một sự phản tiến hóa, phản tự nhiên đến điên rồ khiến ta thấy được hiểm họa của hạt nhân.

***\* Nhận xét:*** Nghệ thuật lập luận của Mác-két rất sắc bén. Những con số về tiền bạc mà ông nêu lên đã cho thấy ngân sách quân sự, chi phí chạy đua vũ trang hạt nhân là cực kì tốn kém! Tác giả sử dụng lối biện luận tương phản về thời gian: quá trình hình thành sự sống và văn minh nhân loại phải trải qua hàng triệu triệu năm, còn sự hủy diệt trái đất chỉ diễn ra trong nháy mắt, “chỉ cần bấm nút một cái” thì tất cả sẽ trở thành tro bụi — ông đã chỉ cho mỗi người, mỗi dân tộc, mỗi quốc gia thấy rõ hiểm họa vũ khí hạt nhân, chạy đua vũ trang hạt nhân khủng khiếp như thế nào!

##### *3. Nhiệm vụ của mọi người:*

- Ông kêu gọi mọi người “chống lại việc đó” - cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân, hãy “tham gia vào bản đồng ca của những người đòi hỏi một thế giới không có vũ khí và một cuộc sống hòa bình, công bằng”.

- Ông đề nghị “mở ra một nhà băng lưu trữ trí nhớ có thể tồn tại được sau thảm họa hạt nhân” để cho nhân loại tương lai biết rằng “sự sống đã từng tồn tại”…, để nhân loại tương lai “biết đến” những thủ phạm đã “gây ra những lo sợ, đau khổ” cho hàng tỉ con người, để “biết đến” tên những kẻ “ giả điếc làm ngơ trước những lời khẩn cầu hòa bình, những lời kêu gọi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn”…

***\* Nhận xét:***

- Mác-két đã có một cách nói đặc sắc, độc đáo lên án những kẻ hiếu chiến đã và đang gây ra cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân, đe dọa cuộc sống hòa bình yên vui của các dân tộc và nhân loại.

- Văn bản *Đấu tranh cho một thế giới hòa bình* thể hiện trí tuệ và tâm hồn của Mác-két. Ông đã sáng suốt và tỉnh táo chỉ cho nhân loại thấy rõ nguy cơ hạt nhân là một hiểm họa đáng sợ- “dịch hạch hạt nhân”. Tâm hồn của ông cháy bỏng một niềm khao khát hòa bình cho nhân loại.

- Mác-két đã có một lối nói, lối viết rất độc đáo. Những số liệu của ông nêu ra có một sức thuyết phục to lớn, làm cho mọi người, mọi dân tộc nhận thức một cách sâu sắc về sự nghiệp đấu tranh bảo vệ hòa bình là sự sống còn của nhân loại.

**C. LUYỆN ĐỀ:**

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 1:**

**Cho đoạn văn:** *“Chúng ta đến đây để cố gắng chống lại việc đó, đem tiếng nói của chúng ta tham gia vào bản đồng ca của những người đòi hỏi một thế giới không có vũ khí vì một cuộc sống hòa bình, công bằng. Nhưng dù cho tại họa có xảy ra thì sự có mặt của chúng ta ở đây cũng không phải là vô ích”*

(Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục)

**Câu 1:** “Chúng ta đến đây để cố gắng chống lại việc đó” ,“việc đó” mà tác giả đề cập đến trong đoạn trích trên là việc gì? “Việc đó” đem lại hậu quả gì cho nhân loại?

**Câu 2:**  Vì sao tác giả khẳng định: “dù cho tại họa có xảy ra thì sự có mặt của chúng ta ở đây cũng không phải là vô ích”?

**Câu 3:**  Trong văn bản, tác giả đã đưa ra những con số cụ thể trong một phép so sánh, ấn tượng. Em hãy tìm phép so sánh ấy? Qua phép so sánh, em cảm nhận được điều gì?

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1:** “việc đó” là nguy cơ chiến tranh hạt nhân đe dọa sự sống trên toàn trái đất.

Hậu quả: Hiểm hoạ chung của nhân loại, huỷ duyệt sự sống trên trái đất.

**Câu 2:** Tác giả khẳng định: “dù cho tại họa có xảy ra thì sự có mặt của chúng ta ở đây cũng không phải là vô ích” vì: - Bài viết trên đã chỉ ra hậu quả khủng khiếp của chiến tranh hạt nhân; kêu gọi mọi người cùng lên án.

- Việc mọi người họp bàn, lên tiếng đưa ra lời kêu gọi chấm dứt chạy đua vũ trang, thủ tiêu vũ khí hạt nhân sẽ góp phần tích cực để đẩy lùi nguy cơ chiến tranh hạt nhân, mang lại hòa bình, môi trường sống an toàn cho thế giới.

**Câu 3:**

- Phép so sánh: Tuy nhiên số tiền này cũng chỉ gần bằng những chi phí bỏ ra cho 100 máy bay ném bom chiến lược B.1B của Mĩ và cho dưới 7000 tên lửa vượt đại châu.

- Tác dụng: Sự tốn kém của việc chạy đua chiến tranh hạt nhân.

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 2:**

**Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới.**

*“Tôi rất khiêm tốn nhưng cũng rất kiên quyết đề nghị mở ra một nhà băng lưu trữ trí nhớ có thể tồn tại được sau thảm họa hạt nhân. Để cho nhân loại tương lai biết rằng sự sống đã từng tồn tại ở đây, bị chi phối bởi đau khổ và bất công nhưng cũng đã từng biết đến tình yêu và biết hình dung ra hạnh phúc. Để cho nhân loại tương lai hiểu điều đó và làm sao cho ở mọi thời đại, người ta đều biết đến tên thủ phạm đã gây ra những lo sợ, đau khổ cho chúng ta, đã giả điếc làm ngơ trước nhũng lời khẩn cầu hòa bình,*

*những lời kêu gọi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, để mọi người biết rằng bằng những phát minh dã man nào, nhân danh những ti tiện nào, cuộc sống đó đã bị xóa bỏ khỏi vũ trụ này ”.*

(“Đấu tranh cho một thế giới hòa bình” – G.G. Mác- két).

**Câu 1:** G.G. Mác- két đã lên án điều gì trong văn bản “Đấu tranh cho một thế giới hòa bình”?

**Câu 2:** Gạch chân dưới các trạng ngữ trong đoạn văn trên.Việc tách các trạng ngữ thành câu riêng trong đoạn văn có tác dụng gì?

**Câu 3:** Lấy chủ đề “*Khát vọng hòa bình*”, em hãy triển khai thành một đoạn văn diễn dịch dài khoảng 10 đến 12 câu.

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1:** Mác – két lên án việc các nước chạy đua vũ trang và sản xuất vũ khí hạt nhân.

**Câu 2:** Gạch chân dưới các trạng ngữ : Để cho nhân loại tương lai biết rằng sự sống đã từng tồn tại ở đây, bị chi phối bởi đau khổ và bất công nhưng cũng đã từng biết đến tình yêu và biết hình dung ra hạnh phúc. Để cho nhân loại tương lai hiểu điều đó và làm sao cho ở mọi thời đại, người ta đều biết đến tên thủ phạm đã gây ra những lo sợ, đau khổ cho chúng ta, đã giả điếc làm ngơ trước nhũng lời khẩn cầu hòa bình, những lời kêu gọi làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, để mọi người biết rằng bằng những phát minh dã man nào, nhân danh những ti tiện nào, cuộc sống đó đã bị xóa bỏ khỏi vũ trụ này.

- Việc tách các trạng ngữ thành câu riêng để nhấn mạnh mục đích của đề xuất mở nhà băng lưu trữ trí nhớ có thể tồn tại sau thảm họa hạt nhân; Tăng sức lên án, tố cáo chạy đua vũ trang, sản xuất và sử dụng vũ khí hạt nhân.

**Câu 3:**

***- Giải thích:*** Hòa bình là sự bình an vui vẻ, không có chiến tranh, xung đột hay đổ máu. Khát vọng hòa bình là mong muốn vươn tới cuộc sống vui vẻ, an lành, được tôn trọng bình đẳng, tự do và hạnh phúc.

***- Bàn luận:***

+ Khát vọng hòa bình là biểu tượng của sự bình yên, là khát vọng chung của mỗi người và của toàn nhân loại.

+ Hòa bình giúp mỗi người biết yêu thương nhau, giúp mỗi dân tộc có cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc bền lâu.

+ Hòa bình tạo sự hiểu biết lẫn nhau, tránh gây mâu thuẫn căng thẳng; là điều kiện để hợp tác và phát triển…

+ Trái với khát vọng hòa bình là những toan tính ích kỉ hẹp hòi, những hành động chạy đua vũ trang, gây đổ máu và chiến tranh, chúng ta cần quyết liệt lên án những hành vi đó.

+ Dân tộc ta đã phải trải qua bao nhiêu đau thương mất mát trong chiến tranh chống giặc ngoại xâm để bảo vệ hòa bình nên hiểu rất rõ giá trị, tầm quan trọng của khát vọng hòa bình.

***- Phê phán:*** Phê phán những hành vi gây chiến tranh, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của mỗi người mỗi dân tộc.

***- Bài học nhận thức và hành động:***

+ Cần biết trân trọng, giữ gìn và thể hiện khát vọng hòa bình ở mọi lúc, mọi nơi; biết sống thân thiện, chan hòa nhân ái với những người xung quanh.

+ Là học sinh, cần ra sức học tập, nâng cao hiểu biết, giải quyết xung đột bằng sự lắng nghe, thấu hiểu, đối thoại chân tình thẳng thắn.. tích cực tham gia vào các hoạt động đấu tranh vì hòa bình và công lý

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 3:**

**Một văn bản trong chương trình Ngữ văn 9 có viết:**

*“Trong thời đại hoàng kim này của khoa học , trí tuệ con người chẳng có gì để tự hào vì đã phát minh ra một biện pháp , chỉ cần bấm nút một cái là đưa cả quá trình vĩ đại và tốn kém đó của hàng bao nhiêu triệu năm trở lại điểm xuất phát của nó”.*

**Câu 1:** Câu văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2:** *“Một biện pháp*” mà tác giả đề cập đến trong câu văn trên là việc gì?

**Câu 3:** Tại sao tác giả lại cho rằng: “*trí tuệ con người chẳng có gì để tự hào vì đã phát minh ra một biện pháp”*ấy? Em hiểu thế nào về thái độ của tác giả về sự việc trên?

**Câu 4:** Đất nước chúng ta đã trải qua những năm tháng chiến tranh đầy khốc liệt và đau thương. Ngày nay, chiến tranh đã đi qua, thế hệ thanh niên đang được sống trong hòa bình. Bằng hiểu biết về văn bản trên và kiến thức xã hội, em hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày về ý nghĩa của cuộc sống hòa bình.

### **Hướng dẫn trả lời**

**Câu 1:** Câu văn trên trích từ văn bản “Đấu tranh cho một thế giới hòa bình” Tác giả là G. Mác-két.

**Câu 2:** *“Một biện pháp*” mà tác giả đề cập đến trong câu văn trên là chiến tranh hạt nhân.

**Câu 3:** Tác giả lại cho rằng: “*trí tuệ con người chẳng có gì để tự hào vì đã phát minh ra một biện phá”*ấy vì biện pháp hạt nhân mà con người phát minh ra là hiểm họa khôn lường và nó ảnh hưởng, đe dọa trực tiếp tới cuộc sống hòa bình của toàn thế giới.

Tác giả thế hiện thái độ phản đối gay gắt đối với vấn đề này.

**Câu 4:**

- Giải thích khái niệm “hòa bình”: là sự bình đẳng, tự do, không có bạo động, không có chiến tranh và những xung đột về quân sự.

- Ý nghĩa của cuộc sống hòa bình:

+ Để dành được hòa bình, thế hệ cha anh đi trước – các anh hùng thương binh liệt sĩ đã chiến đấu hết mình, hi sinh xương máu.

+ Trạng thái đối lập của hòa bình là chiến tranh. Sống trong chiến tranh, con người sẽ đối diện với những thảm họa về mất mát, đau thương.

+ Sống trong hòa bình, con người sẽ được tận hưởng không khí của độc lập, tự do, yên bình và hạnh phúc.

- Lật lại vấn đề:

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số tín đồ, đảng phái luôn sử dụng những chiêu trò công kích, kích thích, chống phá, gây ra bạo lực vũ trang,…

- Bài học nhận thức và hành động:

+ Nâng cao nhận thức về ý nghĩa của hòa bình.

+ Cần tránh xa những thế lực gây ảnh hưởng đến nền hòa bình, đồng thời giữ gìn, bảo vệ hòa bình.

**BÀI 6: TUYÊN BỐ THẾ GIỚI VỀ SỰ SỐNG CÒN,**

QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ EM

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tác giả*** |  |
| ***Xuất xứ*** | Văn bản “ Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em” được trích từ Tuyên bố của hội nghị cấp cao thế giới về trẻ em, họp tại trụ sở liên hợp quốc ở Niu Oóc ngày 30-9-1990, in trong cuốn Việt Nam và các văn kiện quốc tế về quyền trẻ em, NXB Chính trị quốc gia – Uỷ ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam, Hà Nội, 1997. |
| ***PTBĐ*** | Nghị luận |
| ***Bố cục***  3 phần | Ngoài hai ý mở đầu, bài viết được chia thành ba phần rất rõ ràng:  - Phần một (sự thách thức): thực trạng cuộc sống khốn khổ của rất nhiều trẻ em trên thế giới − những thách thức đặt ra với các nhà lãnh đạo chính trị.  - Phần hai (cơ hội): những điều kiện thuận lợi đối với việc bảo vệ và phát triển cuộc sống, đảm bảo tương lai cho trẻ em.  - Phần ba (nhiệm vụ): những nhiệm vụ cụ thể, cấp thiết cần thực hiện nhằm bảo vệ và cải thiện đời sống, vì tương lai của trẻ em. |
| ***Giá trị nội dung*** | Bảo vệ quyền lợi chăm lo đến sự phát triển của trẻ em là một trong những vấn đề quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa toàn cầu. |
| ***Giá trị nghệ thuật*** | - Bố cục hợp lí, rõ ràng, mạch lạc. Các ý trong văn bản tuyên ngôn có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. |

**B. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

##### 1. Sự thách thức. - Vô số trẻ em phải chịu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân chiến tranh và bạo lực, của sự phân biệt chủng tộc, sự xâm lược, chiếm đóng, thôn tính của nước ngoài. => Chúng bị phó mặc cho những hiểm họa làm kìm hãm sự tăng trưởng và phát triển. - Mỗi ngày hàng triệu trẻ em phải chịu đựng những thảm họa của đói nghèo, khủng hoảng kinh tế, của tình trạng vô gia cư, dịch bệnh, mù chữ, môi trường xuống cấp. ự tă - 40.000 trẻ em chết mỗi ngày do suy dinh dưỡng và bệnh tật. Kể cả hội chứng miễn dịch mắc phải AIDS, hoặc do thiếu nược sạch... =>Sự thách thức đã nêu lên những thực tế, những con số về cuộc sống khổ cực trên nhiều mặt, về tình trạng bị rơi vào hiểm họa của nhiều trẻ em trên thế giới hiện nayng trưởng và phát triển. 2. Cơ hội Phần “cơ hội” đã khẳng định các điều kiện thuận lợi cơ bản để cộng đồng quốc tế hiện nay có thể đẩy mạnh việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em : - Sự liên kết các quốc gia cùng ý thức cao của cộng đồng quốc tế. Đã ra công ước về quyền trẻ em làm cơ sở, tạo ra cơ hội mới. - Sự hợp tác, đoàn kết quốc tế ngày càng có hiệu quả cụ thể trên nhiều lĩnh vực: khôi phục tăng trưởng và phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, hạn chế vũ khí và lực lượng vũ trang, tăng cường phúc lợi trẻ em. 3. Nhiệm vụ - Tăng cường sức khỏe và chế độ dinh dưỡng của trẻ em là trách nhiệm hàng đầu. - Quan tâm chăm sóc và hỗ trợ trẻ em tàn tật - Đảm bảo quyền bình đẳng giữa nam và nữ - Đảm bảo cho trẻ em được học hết giáo dục cơ sở và không để em nào mù chữ. - Cần đẩy mạnh mọi biện pháp có thể áp dụng được để đảm bảo an tòan khi mang thai và sinh nở. - Cần tạo cơ hội cho trẻ tìm và biết được nguồn gốc của mình và nhận thức được giá trị bản thân, khuyến khích trẻ em ngay từ nhỏ tham gia vào sinh hoạt văn hóa. - Đảm bảo và khôi phục lại sự phát triển và tăng trưởng kinh tế. => Những nhiệm vụ cụ thể, toàn diện, khả thi của cộng đồng quốc tế vì sự sống còn của trẻ em và tương lai của thế giới. Các nhiệm vụ đó đòi hỏi tất cả các nước cần phải có những nỗ lực liên tục và phối hợp với nhau trong hành động của từng nước cũng như trong hợp tác quốc tế.

**C. LUYỆN ĐỀ:**

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 1:**

**Cho đoạn trích:**

“*Tất cả trẻ em trên thế giới đều trong trắng, dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc. Đồng thời chúng hiểu biết, ham hoạt động và đầy ước vọng. Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển. Tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hòa hợp và tương trợ. Chúng phải được trưởng thành khi được mở rông tầm nhìn, thu nhận thêm những kinh nghiệm mới.”*

(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

**Câu 1:** Xét về mục đích nói, những câu “Tuổi chúng phải được sống trong vui tươi, thanh bình, được chơi, được học và phát triển. Tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hòa hợp và tương trợ. Chúng phải được trưởng thành khi được mở rông tầm nhìn, thu nhận thêm những kinh nghiệm mới.” thuộc kiểu câu gì?

**Câu 2:** Nêu tác dụng của kiểu câu đó trong việc thể hiện nội dung đoạn văn?

**Câu 3:** Chỉ ra biện pháp tu từ có trong đoạn trích trên? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4:** Từ chúng trong đoạn văn trên dùng để chỉ ai? Tại sao tương lai của chúng phải được hình thành trong sự hòa hợp và tương trợ?

**Câu 5:** “Tất cả trẻ em trên thế giới đều trong trắng, dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc”. Vậy trong thực tế hiện nay, trẻ em đang đứng trước những nguy cơ nào?

***Hướng dẫn trả lời***

**Câu 1:** Câu cầu khiến.

**Câu 2:** Nêu lên mục đích hành động của toàn thế giwois: tất cả vì quyền lợi và hạnh phúc của trẻ em.

**Câu 3:** Biện pháp tu từ: Lặp lại cấu trúc câu

- T/d: Tạo giọng điệu mạnh mẽ, dứt khoát.

+ Nhấn mạnh những quyền mà trẻ em được hưởng, khẳng định trẻ em cần được

bảo vệ và phát triển.

**Câu 4:** Từ chúng dùng để chỉ Tất cả trẻ em trên thế giới

- Nghĩa là: chúng phải được sống trong môi trường hòa bình, luôn có sự tương trợ, giúp đỡ lan nhau trên mọi lĩnh vực; không có hiềm khích, không có chiến tranh. Đó là điều kiện tốt để cho trẻ em phát triển cả về thể chất và tâm hồn.

**Câu 5:** Nguy cơ: đói nghèo, mù chữ, bị bạo hành gia đình, xâm hại, bóc lột.

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 2:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*“Hàng ngày có vô số trẻ em trên thế giới bị phó mặc cho những hiểm họa làm kìm hãm sự tăng trưởng và phát triển của các cháu đó. Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a- pác- thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài …..môi trường xuống cấp”*

(Trích Tuyên bố…..trẻ em, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục)

**Câu 1:**

Nội dung chính của đoạn trích trên là gì? Thái độ của tác giả được thể hiện trong đoạn trích như thế nào?

**Câu 2:**

Chỉ ra và phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Chúng phải chịu bao nhiêu nỗi bất hạnh do bị trở thành nạn nhân của chiến tranh và bạo lực, của nạn phân biệt chủng tộc, chế độ a- pác- thai, của sự xâm lược, chiếm đóng và thôn tính của nước ngoài.”

***Hướng dẫn trả lời***

**Câu 1:**

- Nội dung: Nêu ra những nguy cơ, thách thức đối với trẻ em.

- Thái độ: Lên án, tố cáo, xót thương…

**Câu 2:**

- Biện pháp: Liệt kê.

- T/d: Kể ra những nguy cơ mà trẻ em phải hứng chịu

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 3:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*“Cần tạo cho trẻ em cơ hội tìm biết được nguồn gốc lai lịch của mình và nhận thức được giá trị của bản thân trong một môi trường mà các em cảm thấy là nơi nương tựa an toàn, thông qua gia đình hoặc những người khác trông nom các em tạo ra. Phải chuẩn bị để các em có thể sống một cuộc sống có trách nhiệm trong một xã hội tự do. Cần khuyến khích trẻ em ngay từ lúc còn nhỏ tham gia vào sinh hoạt*

*văn hóa xã hội”.*

**Câu 1:**

Xét theo mục đích nói, các câu trong đoạn văn trên thuộc kiểu câu gì? Tác dụng

của kiểu câu đó trong việc biểu đạt nội dung của đoạn văn trên?

**Câu 2:**

Theo em, việc nhận thức được giá trị của bản thân có ý nghĩa quan trọng như

thế nào đối với trẻ em? Tại sao ngay từ lúc còn nhỏ, trẻ em cần tham gia vào sinh

hoạt văn hóa xã hội ?

***Hướng dẫn trả lời***

**Câu 1:**

- Câu cầu khiến.

- T/d: Nhấn mạnh nhiệm vụ cấp bách mà các nước cần phải nỗ lực hành động vì quyền trẻ em.

**Câu 2:**

- Ý nghĩa: Để phát huy cái mạnh, khắc phục cái yếu của bản thân.

- Ngay từ lúc còn nhỏ, trẻ em cần tham gia vào sinh hoạt văn hóa xã hội, để: trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện, được học hỏi và giao lưu với bạn bè, được rèn luyện bản thân về kỹ năng sống.

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 4:**

Đọc đoạn trích sau:

Cần tạo cho trẻ em cơ hội tìm biết được nguồn gốc lai lịch của mình và nhận thức được giá trị của bản thân trong một môi trường mà các em cảm thấy là nơi nương tựa an toàn, thông qua gia đình hoặc những người khác trông nom các em tạo ra. Phải chuẩn bị để các em có thể sống một cuộc sống có trách nhiệm trong một xã hội tự do. Cần khuyến khích trẻ em ngay từ lúc còn nhỏ tham gia vào sinh hoạt văn hóa xã hội…

(Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em)

**Câu 1:**  Hãy cho biết nội dung của đoạn trích trên?

**Câu 2:**  Tìm ít nhất 4 từ mượn của tiếng Hán được sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 3:** Có ý kiến cho rằng gia đình và những người thân chính là yếu tố quan trọng cho sự phát triển của trẻ em. Em có đồng ý với ý kiến đó hay không? Vì sao?

**Câu 4:** Tại sao việc bảo vệ trẻ em lại là việc quan trọng?

**Câu 5:**  “ Phải chuẩn bị để các em có thể sống một cuộc sống có trách nhiệm…” Viết một văn bản ngắn ( khoảng 1 trang giấy thi ) bàn luận về **sống có trách nhiệm.**

***Hướng dẫn trả lời***

**Câu 1:** Nội dung: Cần tạo cho trẻ em cuộc sống tốt, sống có trách nhiệm.

**Câu 2:** Từ mượn tiếng Hán: nguồn gốc, trách nhiệm, khuyến khích, văn hóa.

**Câu 3:**  Gv tùy vào lựa chọn và cách lý giải, lập luận của hs ( có thể đồng ý hoặc không đồng ý ) để cho điểm.

**Câu 4:** Việc trẻ bảo vệ trẻ em là quan trọng vì: -Trẻ em dễ bị tổn thương và còn phụ thuộc.

- Chưa đủ năng lực để tự bảo vệ mình.

…

**Câu 5:**

a/ Yêu cầu về kỹ năng:

- Đúng phương pháp kiểu bài NLXH.

- Bố cục và hệ thống ý sáng rõ.

- Biết vận dụng và phối hợp nhiều thao tác nghị luận ( giải thích, chứng minh, bình luận…)

- Văn trôi chảy, lập luện chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Không mắc lỗi diễn đạt; không sai lỗi chính tả, dùng từ,ngữ pháp; trình bày rõ ràng. -Dựng đoạn có sự liên kết tốt.

- HS viết dài hơn yêu cầu của đề bài: không trừ điểm

b/ Yêu cầu về kiến thức:

HS có thể trình bày những ý sau:

- Giới thiệu được vấn đề cần nghị luận.

- Giải thích được vấn đề cần nghị luận

- Khẳng định đây là cách sống tốt, đúng đắn:

+ ý nghĩa, tầm quan trọng của sống có trách nhiệm

+trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội

( dẫn chứng thực tế để thấy những biểu hiện đó luôn là điều cần thiết trong cuộc sống)

- Phê phán những người thiếu trách nhiệm…

-> hậu quả.

- Nêu phương hướng hành động của bản thân.

**ĐỀ ĐỌC- HIỂU SỐ 5:**

***Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:***

*Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn.Bởi vì học vấn không chỉ là việc cá nhân, mà là việc của toàn nhân loại.Mỗi loại học vấn đến giai đoạn hôm nay đều là thành quả của toàn nhân loại nhờ biết phân công, cố gắng tích lũy ngày đêm mà có. Các thành quả đó sở dĩ không bị vùi lấp đi, đều là do sách vở ghi chép, lưu truyền lại. Sách là kho tàng quý báu cất giữ di sản tinh thần nhân loại, cũng có thể nói đó là những cột mốc trên con đường tiến hóa học thuật của nhân loại. Nếu chúng ta mong tiến lên từ văn hóa, học thuật của giai đoạn này, thì nhất định phải lấy thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ làm điểm xuất phát. Nếu xóa bỏ hết các thành quả nhân loại đã đạt được trong quá khứ, thì chưa biết chừng chúng ta đã lùi điểm xuất phát về đến mấy trăm năm, thậm chí là mấy nghìn năm trước. Lúc đó, dù có tiến lên cũng chỉ là đi giật lùi, làm kẻ lạc hậu.*

**Câu 1**: Tìm câu chủ đề? Nêu nội dung chính của đoạn văn trên?

**Câu 2**: Phương thức biểu đạt trong đoạn văn trên là gì?

**Câu 3**: Chỉ ra hai phép liên kết trong đoạn văn trên?

**Câu 4:***Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn*. Nhưng ngày nay, nhiều bạn trẻ cho rằng việc đọc sách tốn thời gian không cần thiết vì văn hóa nghe nhìn thuận tiện và phù hợp với cuộc sống hiện đại hơn.Ý kiến của em như thế nào?

**Câu 5:** Viết một văn bản ngắn trình bày suy nghĩ của em về câu nói của Mác-xim Gorki:

“*Sách mở rộng ra trước mắt tôi những chân trời mới”*

***Hướng dẫn trả lời***

**Câu 1**:

- Câu chủ đề: *Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách, nhưng đọc sách vẫn là một con đường quan trọng của học vấn.*

- Nội dung chính: Tầm quan trọng, ý nghĩa cần thiết của việc đọc sách

**Câu 2**: Phương thức biểu đạt: nghị luận

**Câu 3:** HS chỉ cần xác định được 2 phép liên kết:

* Phép lặp: học vấn, sách, nếu
* Phép nối: Bởi vì
* Phép thế: Các thành quả đó …

Hoặc phép khác nếu hợp lí

**Câu 4:**

HS khẳng định quan điểm không đồng ý với ý kiến của bạn và có lí giải hợp lí, diễn đạt sáng rõ, thuyết phục.

**Câu 5:**

***Yêu cầu về kiến thức – kỹ năng***

- Đưa ra được quan điểm riêng của bản thân và thuyết phục được người khác theo quan điểm của mình. - Nắm vững phương pháp làm bài nghị luận xã hội

- Bố cục và hệ thống ý rõ ràng

- Biết vận dụng nhiều thao tác nghị luận.